TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:**110**/2019/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tưởng
2. Bà Lê Thị Thảo

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị L, sinh năm 1969

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Số nhà 332, tổ 7 (nay là tổ 3) phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1970;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Tổ 5 (nay là tổ 3), phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đỗ Thị O có trách nhiệm thanh toán cho Bà Trần Thị L số tiền nợ là 41.000.000đ (Bốn mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với

thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của vụ án là: 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó bà Đỗ Thị O phải nộp 1.025.000đ (Một triệu không trăm lăm nghìn đồng); Bà Trần Thị L phải chịu 1.025.000đ (Một triệu không trăm lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị L đã nộp là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002956 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho bà Trần Thị L số tiền chênh lệch là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS tp. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vương Thị Lan